

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2326 /UBND-KTTH

Kon Tum, ngày 20 tháng 7 năm 2022

V/v triển khai Nghị quyết số
23/NQ-CP ngày 02/3/2022 của
Chính phủ về phát triển kinh tế
khu vực biên giới đất liền

Kính gửi:

- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;

Thực hiện Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Chính phủ về phát triển kinh tế khu vực biên giới đất liền, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm, đầy đủ và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển bền vững kinh tế - xã hội vùng biên giới gắn với tạo việc làm, tăng thu nhập; bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, thu hẹp chênh lệch vùng, miền; cải thiện rõ rệt và nâng cao chất lượng đời sống, sức khỏe của nhân dân; trong đó, tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Huy động, sử dụng nguồn lực, thu hút nguồn lực phát triển kinh tế khu vực biên giới

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện biên giới (*Ngọc Hồi, Đăk Glei, Sa Thầy, Ia H'Drai*) và các đơn vị có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Vận động có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại không thuộc ODA để triển khai các dự án xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng cho khu vực biên giới phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển và khả năng vay, trả nợ của địa phương.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách nhằm khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư phát triển kinh tế khu vực biên giới, khuyến khích, thu hút đầu tư cho xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội bảo đảm an sinh xã hội, gắn với quốc phòng, an ninh phù hợp với điều kiện, đặc điểm và thực tế của địa phương.

- Phối hợp với cơ quan trung ương và đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh triển khai hiệu quả các nội dung hợp tác với các địa phương đã thiết lập quan hệ bao gồm các tỉnh Nam Lào, Đông Bắc Campuchia, đồng thời thiết lập mối quan hệ hợp tác với các tỉnh khác thuộc khu vực Tam giác phát triển CLV.

- Ưu tiên dành nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực hợp pháp khác để đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống, nhất là phát triển hệ thống hạ tầng giao thông kết nối từ vùng kinh tế phát triển tới vùng khó khăn; trong đó, cần thực hiện việc rà soát và xác định rõ đối tượng, địa bàn cụ thể, những công trình thực sự cần thiết, cấp bách, có tính liên kết vùng tại khu vực biên giới để tạo động lực thúc đẩy phát triển, bảo đảm đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm tránh dàn trải, kéo dài và phù hợp với chủ trương “*kết hợp quốc phòng, an ninh với phát triển kinh tế; phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh*”.

- Đề xuất các biện pháp huy động nguồn vốn trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực biên giới.

- Lồng ghép đầu tư cho các xã khu vực biên giới từ nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trên cơ sở đó lồng ghép mục tiêu, nhiệm vụ gắn với nguồn vốn cụ thể của từng Chương trình để đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ tổng thể trên một địa bàn; tập trung bố trí vốn đầu tư nhằm triển khai, thực hiện các dự án để sớm đưa vào sử dụng, phát huy tối đa hiệu quả đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội khu vực biên giới.

- Tiếp tục xây dựng, ban hành các chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; khuyến khích, thu hút đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng bảo đảm an sinh xã hội, gắn với quốc phòng, an ninh phù hợp đặc điểm, thực tế từng địa phương.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách và chỉ đạo việc phối hợp liên ngành để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp viễn thông sử dụng đất và xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động; quản lý và tổ chức thực hiện việc thúc đẩy sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật liên ngành giữa viễn thông và các ngành, lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật khác.

c) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố:

- Xác định nhu cầu nguồn nhân lực để xây dựng công tác đào tạo, bồi dưỡng có trọng tâm, trọng điểm và tổ chức sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực.

- Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ đã được giao tại Công văn số 1086/UBND-KTTH ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về thu hút các nguồn lực xã hội cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng biên giới đất liền, trên biển và hải đảo, gắn với bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và nâng cao đời sống nhân dân.

2. Phát triển kết cấu hạ tầng khu vực biên giới

a) Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao, chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, cơ quan liên quan, rà soát, bảo đảm thống nhất giữa quy hoạch tỉnh, các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành, quy hoạch chung xây dựng của địa phương; tham mưu Ủy ban nhân dân

tỉnh tăng cường phát triển cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện phát triển kinh tế, xã hội khu vực biên giới; trong đó, phát triển kết cấu hạ tầng khu vực biên giới có xem xét đến việc kết nối với hạ tầng các khu vực lân cận, nhất là phát triển hệ thống hạ tầng giao thông kết nối từ khu vực biên giới với các khu vực liên quan tạo động lực phát triển, giao thương kinh tế - xã hội.

b) Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương và các ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ triển khai “Quyết định số 259/QĐ-TTg ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

c) Sở Giao thông vận tải phối hợp với các ngành liên quan rà soát, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị Bộ Giao thông vận tải, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành có liên quan đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khu vực biên giới.

3. Phát triển sản xuất khu vực biên giới

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện biên giới (*Ngọc Hồi, Đăk Glei, Sa Thầy và Ia H'Drai*) hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã giáp biên giới xây dựng kế hoạch, hỗ trợ, phát triển sản xuất nông lâm thủy sản tập trung, đảm bảo nhu cầu tiêu dùng, tiêu thụ trong vùng gắn với thực hiện có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); hướng dẫn thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng tăng diện tích trồng các cây có giá trị kinh tế cao gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp, công trình cấp nước sinh hoạt tập trung phục vụ đời sống của người dân; quan tâm đến công tác bố trí, sắp xếp dân cư trong vùng biên giới để người dân yên tâm đầu tư sản xuất nông nghiệp và ổn định cuộc sống.

b) Ủy ban nhân dân các huyện biên giới (*Ngọc Hồi, Đăk Glei, Sa Thầy và Ia H'Drai*) phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ngành có liên quan rà soát, cơ cấu lại đất đai, hoàn thành việc giao đất, giao rừng, khoán bảo vệ rừng cho nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, tạo điều kiện ổn định và cải thiện đời sống cho nhân dân. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt và ô nhiễm môi trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, gắn với chính sách định canh, định cư vùng miền núi, biên giới.

c) Các sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục triển khai thực hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép các dự án, tiểu dự án phát triển sản xuất trong các chương trình mục tiêu quốc gia đã được phê duyệt; tận dụng tối đa nguồn lực sẵn có kết hợp với nguồn vốn hỗ trợ phát triển các mô hình sản xuất phù hợp với địa bàn từng khu vực vùng biên giới.

4. Thực hiện tốt công tác quốc phòng - an ninh, an sinh, nâng cao phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững ở khu vực biên giới

a) Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Ủy ban nhân dân các huyện (*Đăk Glei, Ngọc Hồi, Sa Thầy và Ia H'Drai*), các cơ quan, đơn vị liên quan:

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành nhằm phát huy các lợi thế sẵn có của địa phương cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nâng cao đời sống nhân dân; kết hợp xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22 tháng 9 năm 2008 của Bộ Chính trị (*khóa X*) về tiếp tục xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác tuyên truyền và thực hiện các văn kiện pháp lý về biên giới với nước bạn Lào, Campuchia cũng như cập nhật thường xuyên, tổ chức tuyên truyền các thông tin liên quan đến chủ trương, chính sách của Nhà nước, giao lưu nhân dân khu vực biên giới, tăng cường tần suất tuần tra song phương, nâng cao hiệu quả giao ban các cấp để ngăn chặn và xử lý kịp thời mọi hành động xâm phạm đường biên, mốc giới và vi phạm quy chế biên giới; làm tốt công tác chia sẻ thông tin, phối hợp đấu tranh phòng chống các loại tội phạm xuyên biên giới, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch trong khu vực biên giới.

- Chủ động nắm tình hình, dự báo, xử lý, kịp thời báo cáo và kiến nghị đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các vấn đề vượt thẩm quyền về những diễn biến phức tạp tại khu vực biên giới; chỉ đạo các lực lượng chức năng đấu tranh có hiệu quả với các thế lực thù địch, hoạt động xuất nhập cảnh, lôi kéo người vượt biên, buôn bán người, ma túy, gian lận thương mại, hoạt động tái trồng cây thuốc phiện và các hành vi vi phạm pháp luật tại khu vực biên giới.

- Đề xuất Trung ương bố trí nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình phòng thủ ở khu vực biên giới, đầu tư xây dựng hệ thống đồn, trạm Biên phòng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ biên giới gắn với củng cố quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, chính sách hiện hành và bố trí ngân sách địa phương để thực hiện công tác quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững ở khu vực biên giới.

c) Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị quốc phòng đóng chân trên địa bàn tỉnh củng cố tổ chức và hoạt động các trạm y tế quân dân y kết hợp hiện có trên địa bàn các xã biên giới phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, trình độ nhận thức và phong tục tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số tại khu vực.

- Triển khai thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân ở khu vực biên giới gồm: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về nếp sống vệ sinh, khoa học; dân số và phát triển; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng chống dịch bệnh;

chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em; khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vật tư y tế, hóa chất...; sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu về y tế để kịp thời ứng phó với dịch bệnh, thiên tai, thảm họa và các tình huống khẩn cấp.

d) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương, các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh triển khai Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo, trong đó tập trung ưu tiên hỗ trợ dịch vụ viễn thông băng rộng, phủ sóng điện thoại di động và cố định cho vùng biên giới, gắn phát triển dịch vụ viễn thông với nhiệm vụ bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, hỗ trợ tuyên truyền phổ biến kiến thức để đổi mới phương thức sản xuất, canh tác nông nghiệp và nâng cao đời sống nhân dân.

5. Tổ chức thực hiện:

a) Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các nội dung trên; thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện; kịp thời báo cáo và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh những vấn đề mới phát sinh, vượt thẩm quyền, đồng thời, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối, theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 23/NQ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2022; định kỳ trước ngày 20 tháng 11 hằng năm tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo yêu cầu đảm bảo đúng thời gian và thẩm quyền quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo để các cơ quan, đơn vị, địa phương biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NC, KTTH.PHD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Sâm